

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH N**

Bản án số: 136/2021/HS-ST

Ngày: 25-11-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng.
2. Ông Nguyễn Đức Hào.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Y .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y, Tỉnh N tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Y, Tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Xuân Q, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1995 tại Huyện Y, Tỉnh N; nơi cư trú: Xóm TL, xã TT, Huyện Y, Tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân C và bà Đinh Thị S; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: xóm T, xã TT, Huyện Y, Tỉnh N (có mặt).

Người làm chứng:

1) Anh Lê Xuân Quân, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm TL, xã TT, Huyện Y, N.

2) Anh Lê Xuân Pháp, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm TL, xã TT, Huyện Y, N.

3) Bà Phan Thị Tuyết, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Xóm TL, xã TT, Huyện Y, N.

4) Ông Nguyễn Xuân Hồng, sinh năm 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: xóm T, xã TT, Huyện Y, N.

5)Chị Nguyễn Thị Ngọc Huyền (có mặt).

Nơi cư trú: xóm T, xã TT, Huyện Y, N.

6) Ông Nguyễn Văn Nhu, sinh năm 1964 (có mặt).

Nơi cư trú: Xóm TL, xã TT, Huyện Y, N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 14/6/2021, Lê Xuân Q đang nằm nghỉ trưa tại nhà ở của mình tại Xóm TL, xã TT, Huyện Y, Tỉnh N thì có nghe mẹ của mình là bà Đinh Thị S, sinh năm 1972, nói chuyện với em trai là Lê Xuân Quân, sinh năm 2000 và Lê Xuân Pháp, sinh năm 2002, về việc có người to tiếng cãi nhau trong lúc ăn lễ tại giáo họ Phúc Thành, thuộc xã P, Huyện Y, Tỉnh N. Trong lúc nói chuyện, Lê Xuân Pháp nói ông Nguyễn Xuân Hồng, sinh năm 1974, trú tại xóm T, xã TT, Huyện Y, Tỉnh N cũng có mặt tại đó. Sau khi nghe vậy, Lê Xuân Q cho rằng ông Nguyễn Xuân Hồng xem thường nhà mình nghèo, nên đi ra và lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 37P1-331.21 của bố đẻ là ông Lê Xuân C, sinh năm 1974, đi đến nhà ông Nguyễn Xuân Hồng để nói chuyện (việc Q lấy xe đi đâu thì ông Cai không biết). Lê Xuân Quân và Lê Xuân Pháp có can ngăn nhưng không được. Lê Xuân Q điều khiển xe mô tô đi đến trước cổng nhà ông Nguyễn Xuân Hồng, dựng xe và gọi ông Hồng ra. Lúc này anh Nguyễn Quang T, sinh năm 2001, là con trai của ông Hồng ra và đi đến chỗ Lê Xuân Q đang đứng. Tại đây, Q nói với anh T “cha em mô rồi, nhà bay giàu kệ bay rằng lại khinh thường nhà choa” (nghĩa là bố anh T ở đâu, nhà anh T giàu thì kệ, tại sao lại coi thường nhà của Q). Anh T nói “anh say rượu rồi, gặp bố tôi thì chiều gặp, giờ bố tôi ngủ rồi”. Nghe vậy, Q dùng hai tay nắm nhiều phát vào mặt và ngực của anh T. Do bị Q đánh nên anh T chạy vào nhà, khi vào đến thềm thì thấy 01 chiếc rựa đang để ở góc thềm, anh T lấy chiếc rựa và quay ra chỗ Lê Xuân Q đang đứng. Khi thấy anh T cầm rựa đi đến thì Q đã giật chiếc rựa từ tay của anh T, rồi dùng chiếc rựa đó chém anh T một nhát trúng vào cổ tay phải của anh T. Lúc này, Lê Xuân Quân và Lê Xuân Pháp cùng đến trước cổng nhà anh T, thấy tay anh T bị chảy nhiều máu thì Lê Xuân Pháp định vào hỏi thăm nhưng anh T đóng cửa lại nên không vào được. Lê Xuân Quân bảo Lê Xuân Q về thì Q cầm theo chiếc rựa và điều khiển xe đi về nhà. Đối với anh T, sau khi vào nhà thì được ông Hồng và mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa 115 N.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, anh Nguyễn Quang T làm đơn tố cáo gửi Công an xã TT, Huyện Y, Tỉnh N. Ngày 16 tháng 6 năm 2021, anh T có đơn yêu

cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định tỉ lệ thương tích đối với tổn thương do Lê Xuân Q gây ra.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, Lê Xuân Q đã đến Công an xã TT, Huyện Y đầu thú về hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/TTPY ngày 08/7/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế N kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy đầu dưới xương trụ bên phải đã mổ kết hợp xương.
- Đứt gân duỗi các ngón 2,3,4,5; đứt gân duỗi cổ tay trụ bên phải, đã khâu nối gân duỗi các ngón 2,3,4,5 và gân duỗi cổ tay trụ bên phải. Hiện tại còn hạn chế vận động các ngón bàn tay bên phải.
- Hai sẹo vết thương và sẹo phẫu thuật cổ tay bên phải. Hiện đã ổn định.
- Giám định bổ sung sau 3 – 4 tháng để đánh giá chức năng vận động cổ tay và các ngón bàn tay bên phải.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11% (mười một phần trăm)” (BL 30).

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 327/TTPY ngày 14/10/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế N kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy đầu dưới xương trụ bên phải đã điều trị kết hợp xương, hiện tại can liền tốt.
- Đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V; đứt gân duỗi cổ tay trụ bên phải đã khâu nối gân duỗi các ngón II, III, IV, V và gân duỗi cổ tay trụ bên phải. Hiện tại còn hạn chế vận động các ngón bàn tay bên phải.
- Hai sẹo vết thương và sẹo phẫu thuật rút đinh kết hợp xương ở tay phải liền sẹo tốt, hiện tại ổn định.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (mười ba phần trăm).”

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Lê Xuân Q 01 chiếc rựa dài 95cm, cán được làm bằng kim loại dạng ống tít có đường kính 2,8cm, dài 66cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 29cm, rộng 06cm, đầu lưỡi có mỏng quặp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quang T yêu cầu Lê Xuân Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền 45.000.000 đồng, Lê Xuân Q đã bồi thường 15.000.000 đồng. Anh T yêu cầu Lê Xuân Q bồi thường tiếp là 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS-YT, ngày 21 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y đã truy tố Lê Xuân Q về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Xuân Q từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng.

Về Dân sự: Tại phiên tòa bị hại hoàn toàn tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên không xem xét.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao rựa.

Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo vfa cho bị cáo được hưởng án treo

Bị hại: Đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 14/06/2021 Nguyễn Xuân Q đứng trước cổng nhà ông Nguyễn Xuân Hồng ở xóm T, xã TT, Huyện Y và gọi ông Hồng ra để nói chuyện. Anh Nguyễn Quang T con của ông Hồng ra đến chỗ Q, Q nói “ cha em mô rồi, nhà bay giàu kẹ bay rằng lại kinh thương nhà choa”, Thanh đáp “ anh say rượu rồi, gặp bố tôi thì chiều gặp, giờ bố tôi ngủ rồi”. Nghe xong, Q dùng hai tay nắm nhiều phát vào mặt, ngực anh T. Thanh chạy vào nhà lấy chiếc rựa rồi quay ra chỗ Q thì Q giật chiếc rựa rồi cầm chiếc rựa chém anh T một nhát trúng vào bàn tay phải anh T. Anh T phải đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện 115 từ ngày 14/06/2021 đến ngày 19/06/2021 và từ ngày 05/10/2021 đến ngày 09/10/2021. Anh T bị đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (mười ba phần trăm).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định thương tích đủ căn cứ

kết luận Lê Xuân Q cố ý lấy con dao rựa chém vào tay phải của anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Quang T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%, bị cáo đã phạm tội cố ý gây thương tích như Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y truy tố.

Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Quang T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân Huyện Y truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng .

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, không chỉ xâm phạm sức khỏe bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo chỉ vì nghi ngờ bố của anh T coi khinh nhà mình mà bị cáo đã dùng con dao rựa chém thẳng vào cổ tay phải của bị hại mặc dù bị cáo biết con dao là hung khí nguy hiểm, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, sức khỏe người khác nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có lỗi một phần về việc mang con dao rựa ra đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định, có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về Dân sự: Quá trình điều trị anh T đã chi phí và thiệt hại các khoản như sau:

* Ngày 14/06/2021

- 1) Tiền sơ cứu ở Trạm xá xã: 50.000 đồng.
- 2) Tiền thuê xe đi vào bệnh viện 115: 500.000 đồng.
- 3) Tiền test Covid 19 cho 2 người: 476.000 đồng.
- 4) Mua sữa bồi dưỡng sau mổ: 660.000 đồng.
- 5) Mua đồ sinh hoạt cá nhân + thuốc bổ: 1.000.000 đồng.
- 6) Mua thuốc thêm : 481.000 đồng.

- * Ngày 16/06/2021:
 - 7) Tiền test Covid 19 cho người chăm sóc: 238.000 đồng.
 - 8) Thuê xe chở người chăm sóc: 500.000 đồng.
- * Ngày 19/06/2021 (ra viện):
 - 9) Mua thuốc thêm : 749.000 đồng.
 - 10) Tiền sao bệnh án : 130.000 đồng.
 - 11) Chụp X Quang : 100.000 đồng.
 - 12) Trả tiền viện phí: 7.727.000 đồng.
 - 13) Thuê xe chở bệnh nhân về nhà: 500.000 đồng.
- * Ngày 07/07/2021: (đi khám lại tại bện viện Phủ Diễn)
 - 14) Tiền thuê xe : 150.000 đồng.
 - 15) Tiền test Covid 19 cho 1 người: 238.000 đồng.
 - 16) Mua thuốc: 220.000 đồng.
 - 17) Nẹp cẳng tay: 190.000 đồng.
- * Ngày 08/07/2021: (đi khám lại tại bện viện Hữu Nghị)
 - 18) Tiền thuê xe: 500.000 đồng.
 - 19) Tiền khám: 194.000 đồng.
- * Ngày 15/07/2021: (đi khám lại tại bện viện 115)
 - 20) Tiền thuê xe 500.000 đồng.
 - 21) Tiền test Covid 19 cho 1 người: 238.000 đồng.
- * Ngày 09/08/2021: (đi khám lại tại bện viện Phủ Diễn)
 - 22) Tiền thuê xe : 150.000 đồng.
 - 23) Tiền thuốc : 220.000 đồng.
- * Ngày 20/06/2021 đến ngày 29/06/2021:
 - 24) Rửa vết thương 10 lần x 40.000đ/lần = 400.000 đồng.
 - 25) Mua thuốc giảm đau + thuốc bổ: 1.000.000 đồng.
 - 26) Tiền ăn bệnh nhân, người chăm sóc: 6 ngày x 500.000đ = 3.000.000 đồng.
 - 27) Tiền công người chăm sóc: 6 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 1.800.000 đồng.
- * Ngày 05/10/2021 (vào bện viện 115 điều trị, rút đinh)

27) Tiền thuê xe đi vào bệnh viện 115: 500.000 đồng.

28) Tiền Test Covid 19 cho 2 người: 110.000 đồng.

29) Mua đồ sinh hoạt cá nhân, thuốc bổ: 1.000.000 đồng.

* Ngày 09/10/2021 (ra viện)

30) Phụ thu những khoản nằm: 1.188.690 đồng.

31) Thu 20% BHYT: 565.140 đồng.

32) Mua thuốc thêm: 572.450 đồng.

33) Tiền sao bệnh án: 130.000 đồng.

34) Tiền thuê xe ra viện: 500.000 đồng.

35) Tiền công người chăm sóc: 4 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 1.200.000 đồng.

* Ngày 14/10/2021 (khám tại bệnh viện Hữu Nghị)

36) Tiền khám: 97.200 đồng.

37) Tiền thuê xe đi về: 500.000 đồng.

* Ngày 02/11/2021 (khám tại bệnh viện Phủ Diễn)

38) Mua thuốc : 220.000 đồng.

39) Tiền thuê xe đi về: 150.000 đồng.

*40) Tiền mất thu nhập (từ 14/06/2021 – 17/11/2021):

5 tháng x 7.000.000 đồng/ tháng = 35.000.000 đồng.

*41) Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng.

Tổng là: 73.744.480 (Bảy mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, bốn trăm tám mươi) đồng.

*Bị cáo đã bồi thường cho bị hại là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Quá trình điều tra anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 45.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng, anh T yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại hoàn toàn tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tiếp nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng: 01 con dao rựa dài 95cm, cán được làm bằng kim loại dạng ống tít có đường kính 2,8cm, dài 66cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 29cm, rộng 06cm, đầu lưỡi có mỏng quặp.

Xét thấy: Con dao đã qua sử dụng, không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Xuân Q 25 (hai mươi lăm) tháng tù về “tội cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 50 (năm mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Xuân Q cho Ủy ban nhân dân xã TT, Huyện Y, Tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Lê Xuân Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Lê Xuân Q cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Lê Xuân Q phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao rựa dài 95cm, cán được làm bằng kim loại dạng ống tít có đường kính 2,8cm, dài 66cm, phần lưỡi được làm bằng kim loại dài 29cm, rộng 06cm, đầu lưỡi có mỏng quặp (dao đã qua sử dụng).

(Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Y Q lý vật chứng ngày 22/10/2021)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát Tỉnh N;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND Tỉnh N
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

Phan Xuân Thọ